

Bản án số: 48/2019/HS-ST
Ngày 12-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Thọ.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Tuấn Anh.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn H, sinh năm 1989 tại xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q và bà Đỗ Thị X; có vợ là Phạm Thị S và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17-7-2019 và bị tạm giam từ ngày 23-7-2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1991 tại xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Trịnh Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21-01-2011 bị Chủ tịch UBND huyện Kim Bảng,

tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng; bị tạm giữ từ ngày 17-7-2019 và bị tạm giam từ ngày 23-7-2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Thế C, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Đặng Văn S, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn P, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 17-7-2019, Nguyễn Văn C và Trần Văn H đang ở nhà của C thì H nói với C: “Tao thèm, tao mày đi lấy một cái về hai thằng chơi”. C hiểu ý H rủ đi mua ma túy nên đồng ý và nói “Ừ”. Tiếp đó C điều khiển xe mô tô BKS 98F8-8xxx chở H đến khu vực nghĩa trang thôn P, xã T, huyện K, H đưa cho C số tiền 200.000 đồng và nói: “Mày lên trên kia lấy một cái, trên đấy có thằng đưa cho”. C cầm tiền một mình điều khiển xe mô tô vào một ngõ nhỏ ven đường quốc lộ 21B thuộc khu vực chợ D, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ), C nói: “Anh ơi, để cho em quả hai trăm”. Người đàn ông nói “Đưa tiền đây”. C đưa cho người đàn ông 200.000 đồng, người đàn ông đưa cho C 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy trắng có dòng kẻ. C biết đó là ma túy nên cầm lấy, điều khiển xe ra chỗ H chờ chở H đến khu vực cánh đồng gần Chợ C thuộc xã N, huyện K cùng sử dụng hết một phần ma túy mua được bằng hình thức hít, phần ma túy còn lại Hg gói lại rồi cất vào trong túi quần bên phải phía trước của H đang mặc. Sau đó C chở H đi về đến khu vực cây xăng thuộc thôn C, xã T, huyện K thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Quá trình bắt giữ, lực lượng Công an đã thu giữ vật chứng gồm: Thu tại túi quần bên phải phía trước của Trần Văn H đang mặc 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc bằng lớp giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng đục, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01. Thu tại túi quần bên trái phía trước của Trần Văn H đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02. Thu tại túi quần bên phải

phía sau của Trần Văn H đang mặc số tiền 700.000 đồng (gồm 07 tờ tiền polyme, mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng), được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT03. Thu tại túi quần bên trái phía trước của Nguyễn Văn C đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT04. Tạm giữ của Trần Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, BKS 98F8-8xxx.

Tại bản kết luận giám định số 144/PC09-MT ngày 21-7-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,111g (không phẩy một trăm mười một gam) loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSKB ngày 23-8-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo. Căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H: Xử phạt bị cáo H và bị cáo C mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật; đề nghị tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô BKS 98F8-8xxx đã thu giữ của bị cáo H; đề nghị trả lại cho bị cáo H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 700.000 đồng, trả lại cho bị cáo C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, song tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Văn C đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 13 giờ ngày 17-7-2019, Trần Văn H đã rủ và đưa cho Nguyễn Văn C 200.000 đồng để đi mua ma túy về cùng sử dụng. C đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 98F8-8xxx chở H đến khu vực chợ D thuộc xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội. Khi đến nơi, C điều khiển xe mô tô một mình đi vào ngõ nhỏ ven đường QL21B mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng của một người đàn ông không quen biết rồi quay lại chở H đến khu vực cánh đồng thuộc xã N, huyện K và cùng nhau sử dụng hết một phần gói ma túy vừa mua được, số còn lại H gói lại cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc, sau đó C điều khiển xe chở H về đến cây xăng thuộc thôn C, xã T, huyện K thì bị Công an huyện Kim Bảng phối hợp với Công an xã T bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Trần Văn H và Nguyễn Văn C đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách li Trần Văn H và Nguyễn Văn C ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Trong vụ án này, bị cáo H là người khởi xướng, đưa tiền và rủ bị cáo C đi mua ma túy nên H giữ vai trò chính; bị cáo C giữ vai trò đồng phạm.

[6] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; bị cáo C là người có nhân

thân xấu, đã một lần bị Chủ tịch UBND huyện Kim Bảng ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, tuy nhiên, cũng xét đến thời điểm phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa cả hai bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo H có bà nội tên là Trần T được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất; bố đẻ bị cáo là ông Trần Văn Q được Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng tặng Bằng khen, vì vậy H còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cả hai bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số Heroine: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số Heroine đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lí.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô BKS 98F8-8xxx là tài sản bất hợp pháp của Trần Văn H làm phương tiện để đi mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 và số tiền 700.000 đồng đã thu giữ của Trần Văn H, 01 chiếc điện thoại di động Masstel đã thu giữ của Nguyễn Văn C là tài sản chính đáng của các bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho các bị cáo, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với các bị cáo.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo; căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H. Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2

Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17-7-2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17-7-2019.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy số Heroine được niêm phong trong phong bì có số 144/PC09-MT ghi "Mẫu vật hoàn trả QT01", có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô Loncin, dán nhãn Honda Dream II, đeo biển số 98F8-8xxx, số máy LC150FMG*00221029*, không xác định được số khung.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 chiếc điện thoại di động Masstel màu đỏ đen, bên trong có 02 sim Viettel, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn H số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) theo Ủy nhiệm chi số 14 lập ngày 26-8-2019 của Kho bạc Nhà nước huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen, bên trong có 01 sim Viettel, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26-8-2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Đức Thọ

